

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 225/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 71/69/15, khu phố ..., phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Thôn Q, phường B, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 038187032

Bị đơn: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Q, phường B, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 038076034

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn Q.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn Q có 02 con chung là Lê Thị Ngọc Á, sinh ngày 16/01/2006 và Lê Thị N, sinh ngày 05/5/2007; hiện nay đã đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003827 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hóa; hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (Ngày 23/01/2026) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 6 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- CQ thực hiện việc ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng